

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: **493** /TCHQ - KTTT
V/v: giá tính thuế “đậu Hà lan khô”
nhập khẩu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 3 tháng 2 năm 2005

Kính gửi: Đại Sứ quán New Zealand tại Hà Nội

Trả lời công hàm số 2005/13 ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Đại Sứ quán New Zealand tại Hà Nội về giá tính thuế tối thiểu mặt hàng “đậu Hà lan khô” nhập khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến trả lời như sau:

Căn cứ Nghị định số 60/2002/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2002 của Chính phủ quy định về việc xác định trị giá tính thuế đối với hàng hoá nhập khẩu theo nguyên tắc của Hiệp định thực hiện Điều 7 Hiệp định chung về thuế quan và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 118/2003/TT-BTC ngày 08 tháng 12 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 60/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 110/2003/QĐ/BTC ngày 25 tháng 7 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;

Căn cứ công văn số 5312/TC/CST ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Bộ Tài chính

Hàng hoá nhập khẩu từ New Zealand thuộc đối tượng áp dụng các phương pháp xác định giá tính thuế theo hướng dẫn tại Nghị định số 60/2002/NĐ-CP và Thông tư số 118/2003/TT-BTC nêu trên kể từ ngày 06 tháng 05 năm 2004, không thuộc diện phải áp dụng giá tối thiểu. Mã số mặt hàng “Đậu Hà lan khô” nhập khẩu thuộc nhóm 0713.10.90. Việc xây dựng mã số cho hàng hoá trong bảng giá tối thiểu như trước đây chỉ mang tính tham khảo, giúp nhân viên Hải quan dễ tra cứu hơn trong quá trình xác định giá, không phải là căn cứ để xem xét việc xác định mã số hàng hoá nhập khẩu.

Tổng cục Hải quan trân trọng thông báo để Đại Sứ quán New Zealand tại Hà Nội được biết nhằm hỗ trợ các công ty tham gia hoạt động xuất, nhập khẩu với Việt Nam.

Trân trọng kính chào.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN
Phó Tổng cục trưởng



Đặng Thị Bình An

Nơi nhận:

- Như trên
- LĐTTC
- Lưu VP (2), KTTT (3)